

Bản án số: 70/2017/HSST

Ngày: 21/11/2017

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ - TỈNH HẢI DƯƠNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tú.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Hải.
2. Bà Nguyễn Thị Hạnh Thu.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ - tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 21/11/2017, tại nhà Văn hóa khu An Nhân Đông, thị trấn Tứ Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 72/2017/HSST ngày 06/11/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn B, sinh năm 1993; Nơi sinh và nơi cư trú: thôn N, xã Đ, huyện T, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Nguyễn Văn L và con bà Nguyễn Thị N; vợ Vũ Thị Q có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/9/2017 đến nay (*hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương*). Có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 15 giờ ngày 01/9/2017, Nguyễn Thanh H, sinh năm 1997, trú tại: thôn Ô, xã H, huyện T, tỉnh Hải Dương gọi điện thoại bảo B đến quán Karaoke Hương Quỳnh ở xã K, huyện T chở H về nhà nghỉ Đại Đồng để lấy quần áo. B nhất trí và mượn xe mô tô nhãn hiệu DREAM, biển số 34 B3 - 151.98 của cháu Ninh Xuân L, sinh năm 2000 (Đăng ký mang tên anh Ninh Xuân P, sinh năm 1975 ở thôn B, xã K, huyện T) chở H đến nhà nghỉ Đại Đồng. Khoảng 16 giờ, cùng ngày B chở H đến sân nhà nghỉ Đại Đồng thuộc thôn N, xã Đ, huyện T, tỉnh Hải Dương thì bị Công an huyện Tứ Kỳ kiểm tra hành chính đối với B, B bỏ chạy vào phía trong sân của nhà nghỉ được khoảng 03 mét thì bị bắt quả tang, thu giữ tại túi quần soóc bên trái B đang mặc 01 túi nilon màu trắng, kích thước (0,4 x 2) cm bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng, B khai đây là ma túy do H đưa cho B cất giấu

để sử dụng và 01 xe mô tô nhãn hiệu DREAM, biển số 34 B3 - 151.98. Thu giữ ở sân nhà nghỉ Đại Đồng tại vị trí xe mô tô biển số 34 B3 - 151.98 bị đổ, 01 bao diêm dán nhãn Diêm Thống nhất có kích thước (5 x 3,5 x 0,8) cm bên trong có 02 túi nilon màu trắng đều được hàn kín, kích thước (1,5 x 1) cm bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng. B và Nguyễn Thanh H đều không thừa nhận số ma túy trên là của mình.

Tại kết luận giám định số 348 ngày 04/9 /2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất tinh thể màu trắng thu giữ trong người B có trọng lượng là 1,373 gam là loại Methamphetamine; Chất tinh thể màu trắng thu giữ tại vị trí xe mô tô có trọng lượng là 0,328 gam là loại Methamphetamine.

Tại cáo trạng số 66/VKS - HS ngày 03/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa: Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố; đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của BLHS; Nghị quyết 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa XIV; khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 xử phạt bị cáo từ 14 tháng đến 16 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bị tạm giữ, ngày 01/9/2017; hình phạt bổ sung: Không áp dụng; về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 76 BLTTHS, tịch thu cho tiêu hủy 1,560 gam Methamphetamine được đựng trong phong bì kín do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương hoàn lại sau giám định; về án phí: Áp dụng Điều 99 BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; công nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ đã truy tố bị cáo là đúng và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay, phù hợp với chính lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ ngày 01/9/2017, tại sân nhà nghỉ Đại Đồng thuộc thôn N, xã Đ, huyện T, tỉnh Hải

Dương, Nguyễn Văn B có hành vi cất giấu trái phép 1,373 gam Methamphetamine để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật song vẫn cố ý thực hiện tàng trữ trái phép 1,373 (*một phẩy, ba trăm, bảy mươi ba*) gam Methamphetamine để sử dụng, nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS. Như vậy, Quyết định truy tố của VKSND huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương đối với bị cáo là hoàn toàn đúng.

Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối bị cáo trong vụ án thì thấy: Bị cáo không có tiền án, tiền sự; Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS.

Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, HĐXX thấy cần thiết phải có mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian thì mới có tác dụng trừng trị, giáo dục bị cáo trở thành người tốt và đấu tranh phòng ngừa chung. Tuy nhiên, tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 có mức hình phạt nhẹ hơn mức hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS. Căn cứ khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015, Nghị quyết số 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa XIV, đây là quy định có lợi cho người phạm tội nên HĐXX sẽ áp dụng khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo bị nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: 1,289 gam Methamphetamine thu giữ của B và 0,271 gam Methamphetamine thu giữ tại vị trí xe mô tô (do cơ quan giám định hoàn lại) là vật nhà nước cấm lưu hành, nên cần tịch thu cho tiêu hủy; là phù hợp với điểm c khoản 1 Điều 41 của BLHS; điểm a khoản 2 Điều 76 của BLTTHS.

Chiếc mô tô nhãn hiệu Honda DREAM, sơn màu nâu, biển số 34B3 - 151.98, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tứ Kỳ đã trả cho chủ sở hữu là anh Ninh Xuân P đúng pháp luật.

Anh Ninh Xuân P và cháu Ninh Xuân L không biết việc B mượn xe mô tô của mình vào việc phạm tội, nên không phải chịu trách nhiệm.

Đối với Nguyễn Thanh H điều khiển xe mô tô chở B đến nhà nghỉ không biết B tàng trữ trái phép chất ma túy, không có căn cứ chứng minh việc H đưa cho B ma túy để sử dụng nên Cơ quan điều tra Công an huyện Tứ Kỳ không xử lý đối với H là phù hợp.

Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của BLHS; Nghị quyết 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa XIV; khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 13 (mười ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, ngày 01/9/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 của BLHS; điểm a khoản 2 Điều 76 của BLTTHS. Tịch thu cho tiêu hủy 1,560 gam Methamphetamine được đựng trong phong bì kín do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương hoàn lại (*Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Tứ Kỳ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ ngày 07/11/2017*).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 1 và khoản 2 Điều 99 của BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn B phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tứ Kỳ
- Công an huyện Tứ Kỳ,
- Chi cục T.H.A. DS huyện Tứ Kỳ,
- Sở tư pháp Hải Dương,
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Văn Tú